TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHỢ MỚI** TỈNH AN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 94/2025/HNGĐ-ST
Ngày: 09-5-2025
V/v tranh chấp ly hôn, nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ MỚI, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Hùng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trịnh Văn Bé và bà Phan Thị Nga

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Thảo, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: không tham gia.

Ngày 09 tháng 5 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 156/2025/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 02 năm 2025 về việc "tranh chấp về ly hôn, nuôi con", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 185/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 27 tháng 3 năm 2025, Quyết định hoãn phiên tòa số 185/2025/QĐST-HNGĐ ngày 16 tháng 4 năm 2025, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Đào Thúy D, sinh năm 1988; địa chỉ: số C, tổ A, ấp L, xã L, huyện C, tỉnh An Giang; có văn bản xin vắng mặt.

2. Bị đơn: Ông Trần Văn Vũ P, sinh năm 1987; địa chỉ: số C, tổ A, ấp L, xã L, huyện C, tỉnh An Giang; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện, bản tự khai nguyên đơn bà Đào Thúy D trình bày: Bà D và ông Trần Văn Vũ P do mai mối nên tiến tới hôn nhân vào năm 2011, gia đình hai bên có tổ chức đám cưới, vợ chồng có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã L, huyện C, tỉnh An Giang, được cấp chứng nhận số 116 ngày 04/7/2012. Vợ chồng chung sống đến năm 2015 thì phát sinh mâu thuẫn do không tìm được tiếng nói chung nên cự cãi thường xuyên, ông P không quan tâm vợ con, không phụ giúp cuộc sống gia đình, dạy bảo lo lắng cho các con, ông P thường xuyên ăn nhậu và không đem tiền về lo cho các con, hiện tại vợ

chồng đã ly thân được 01 năm. Nhận thấy tình cảm không còn, vợ chồng không còn đời sống vợ chồng không thể kéo dài được, mục đính hôn nhân không đạt được, nên yêu cầu Tòa án giải quyết được ly hôn với ông Trần Văn Vũ P; về con chung: vợ chồng có 02 con chung là Trần Anh T, sinh ngày 13/12/2012, Trần Thị Anh T1, sinh ngày 14/3/2014, hiện đang sống với bà D, khi ly hôn bà D yêu cầu tiếp tục nuôi con, bà D không yêu cầu ông P cấp dưỡng nuôi con; về tài sản chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết và về nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn ông Trần Văn Vũ P không gửi ý kiến cho Tòa án, vắng mặt trong suốt quá trình tố tụng tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Bà Đào Thúy D khởi kiện vụ án tranh chấp về ly hôn với ông Trần Văn Vũ P. Ông P có nơi cư trú trên địa bàn huyện C, tỉnh An Giang. Căn cứ vào các Điều 28, 35, 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền.

[2] Bà Đào Thúy D có đơn xin xét xử vắng mặt, ông Trần Văn Vũ P đã được triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Hôn nhân giữa bà Đào Thúy D và ông Trần Văn Vũ P là hợp pháp vì ông bà có đăng ký kết hôn. Trong cuộc sống chung vợ chồng ông bà sống không hợp nhau, theo nguyên đơn trình bày phát sinh mâu thuẫn do không tìm được tiếng nói chung nên cự cãi thường xuyên, ông P không quan tâm vợ con, không phụ giúp cuộc sống gia đình, dạy bảo lo lắng cho các con, ông P thường xuyên ăn nhậu và không đem tiền về lo cho các con, hiện tại vợ chồng đã ly thân được 01 năm. Hội đồng xét xử thấy rằng bà D xin ly hôn với ông P, bà D, ông P không còn sống chung đến nay là một khoảng thời gian dài, làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được, chính vì vậy, yêu cầu xin ly hôn của bà D là phù hợp với quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 cho nên Tòa án chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà D.

[4] Về quan hệ con chung: Bà Đào Thúy D xác định vợ chồng có 02 con chung Trần Anh T, sinh ngày 13/12/2012, Trần Thị Anh T1, sinh ngày 14/3/2014, con chung đang chung sống với bà D, khi ly hôn, bà D yêu cầu tiếp tục nuôi con. Xét thấy, con chung còn nhỏ, đang được bà D chăm sóc, nuôi dưỡng, phát triển ổn định.

Theo biên bản ghi ý kiến cháu T1, cháu có nguyện vọng được sống cùng với bà D trong trường hợp bà D, ông P ly hôn. Do đó, để đảm bảo ổn định cuộc sống cho con chung, giúp cháu phát triển tốt về thể chất, tinh thần, Hội đồng xét

xử giao cháu T1 cho bà D được tiếp tục nuôi dưỡng theo Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Theo biên bản ghi ý kiến cháu T, cháu có nguyện vọng được sống cùng với ông P trong trường hợp bà D, ông P ly hôn. Do đó, để đảm bảo nguyện vọng của con được sống chung với cha, Hội đồng xét xử giao cháu T cho ông P được tiếp tục nuôi dưỡng theo Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Bà D, ông P không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không xét đến.

[5] Về quan hệ tài sản chung: Bà Đào Thúy D khởi kiện xác định không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét đến.

[6] Về nợ chung: Bà Đào Thúy D khởi kiện xác định không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét đến.

[7] Về án phí: Bà Đào Thúy D phải chịu án phí theo quy định của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào,

- Các Điều 28, 35, 39, 147, 227, 228 và 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Điều 56, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Đào Thúy D.

1) Về quan hệ hôn nhân: Cho bà Đào Thúy D ly hôn với ông Trần Văn Vũ P.

2) Về quan hệ con chung: Bà Đào Thúy D được tiếp tục nuôi con chung là Trần Thị Anh T1, sinh ngày 14/3/2014; Ông Trần Văn Vũ P được nuôi con chung là Trần Anh T, sinh ngày 13/12/2012.

Bà Đào Thúy D, ông Trần Văn Vũ P không phải cấp dưỡng nuôi con.

Bà Đào Thúy D, ông Trần Văn Vũ P cùng các thành viên gia đình (nếu có) không được cản trở cho nhau trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của người thân thích của con, cơ quan có thẩm quyền, Toà án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, buộc cấp dưỡng nuôi con chung dựa trên các căn cứ do pháp luật quy định.

3) Về quan hệ tài sản chung: Bà Đào Thúy D khởi kiện xác định không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét đến.

4) Về nợ chung: Bà Đào Thúy D khởi kiện xác định không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét đến.

5) Về án phí: Bà Đào Thúy D phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm là 300.000đồng (Bằng chữ: Ba trăm nghìn đồng), được khấu trừ vào tiền tạm nộp án phí đã nộp 300.000đồng (Bằng chữ: Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0024113 ngày 18/02/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang. Bà Đào Thúy D đã nộp đủ.

6) Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm. Đương sự vắng mặt thì thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- VKSND H. Chợ Mới;
- TAND tỉnh An Giang;
- Chi cục THADS H. Chợ Mới;
- UBND xã L, huyện C, tỉnh An Giang;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

Nguyễn Thanh Hùng